

Số: 03/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 148/2025/TLST-DS ngày 19/6/2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, việc thoả thuận này không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của các đương sự vắng mặt.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Châu Đình T, sinh năm 1963; Địa chỉ: B N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là B N, phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- **Bị đơn:** Bà Đặng Thị Hòa M, sinh năm 1970; Địa chỉ: B L, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn Đặng Thị Hòa M thừa nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Châu Đình T số tiền nợ gốc 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) và tiền lãi 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), tổng cộng là 280.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*) về khoản Hợp đồng vay tài sản.

2.2. Về án phí DSST: Bị đơn Đặng Thị Hòa M phải chịu 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND khu vực 11 – Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *P. THADS kv 11 - Đắk Lắk;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thùy T1